TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNGKHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2024/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoa và bà Ngôn Thị Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 97/2024/TLST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nông Văn H; tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 16/4/1991 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn N, sinh năm 1960 và bà Nông Thị R, sinh năm 1962; Vợ: Hà Thị Thu P, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 01 sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: ngày 10/6/2020 bị Toà án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 07/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương;

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 24/5/2024 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Thế V; giới tính: nam; Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1981, tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Ngọc T, đã chết và bà Ngôn Thị B, (sinh năm 1958); Vợ: Trần Thị H1, sinh năm 1980; Con: Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 24/5/2024 đến nay. Có mặt.

3. Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thế V*:* Ông Nông Văn S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. (Có mặt).

4. Người làm chứng:

- Đàm Văn Đ, sinh năm 1979; trú tại: Xóm H, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Hoàng Văn T1, sinh năm 1989; Nông Văn H2, sinh năm 1980; Cùng trú tại: Xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Dương Văn T2, sinh năm 1995; trú tại: Xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 ngày 24/5/2024, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện T phối hợp với tổ công tác Công an xã K làm nhiệm vụ tại xóm P, xã K, huyện T phát hiện tại nhà Nông Văn Hiền, sinh năm 1991, tại xóm P, xã K có H1 và Đàm Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại xóm H, xã L, huyện T đang mua bán trái phép chất ma tuý. Tổ công tác tạm giữ 02 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng được cuộn tròn lại thành hình ống tại giường ngủ của H1, 300.000 đồng tại túi quần đùi H1 đang mặc. H1 khai số chất bột màu trắng là ma tuý, loại Heroine mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Đ khai đến nhà H1 mục đích mua ma tuý, đã đưa tiền nhưng chưa nhận được ma tuý thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Qua lấy lời khai ban đầu Nông Văn H, Đàm Văn Đ cùng khai nhận trước đó được giao dịch mua bán ma tuý tại buồng ngủ của Hoàng Thế V, sinh năm 1981, trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hồi 10 giờ 30 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Nông Văn H tạm giữ 01 lọ nhựa; 01 quyển vở, bìa có dòng chữ Campus, bên trong có nhiều trang bị cắt xé; 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước 3 x 4cm; 01 kéo có tay cầm bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại; 200.000 đồng; 01 cân tiểu ly điện tử. Hồi 16 giờ 30 cùng ngày, Cơ quan điều tra tạm giữ đối với Hoàng Thế V 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng.

Hồi 15 giờ 00 ngày 24/5/2024, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong cân chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn H 01 gói có khối lượng 0,11 gam, 01 gói có khối lượng 2,55 gam (tổng 2,66 gam) và trích lấy 02 mẫu gửi trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 306/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận 02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn H khai nhận bản thân nghiện ma tuý. Đầu tháng 5/2024, H mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện đến gặp trực tiếp hoặc gọi qua điện thoại, ứng dụng Facebook, zalo, H sẽ hẹn địa điểm giao dịch nhận tiền rồi mới đưa ma tuý.

Thường giao dịch ở nhà H, đường đi lại trong xóm và nhà của Hoàng Thế V. H được bán ma tuý cho nhiều người nhưng chỉ nhớ được bán cho những người có tên, địa chỉ sau:

Bán cho Đàm Văn Đ 03 lần, mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng.

Bán cho Hoàng Văn T1, sinh năm 1989 là người cùng xóm 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng.

Bán cho Nông Văn H2, sinh năm 1980 là người cùng xóm 02 lần. Lần đầu bán 01 gói 40.000 đồng. Lần hai bán 01 gói giá 100.000 đồng.

Bán cho Dương Văn T2. sinh năm 1995, trú tại xóm P, xã K, huyện T 03 lần. Trong đó 02 lần mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng, 01 lần bán 01 gói giá 100.000 đồng.

Tổng cộng, Nông Văn H bán 10 lần cho 04 người thu được số tiền 1.440.000 đồng.

Hoàng Thế V khai nhận, bản thân nghiện ma tuý. Đầu tháng 5/2024, Nông Văn H sang nhà chơi và xin phép bán ma tuý tại buồng ngủ của mình, V đồng ý. Mục đích cho H bán ma tuý để H chia ma tuý cho để sử dụng cho bản thân. Vận thấy H bán ma tuý cho Đàm Văn Đ, Hoàng Văn T1, Nông Văn H2 tại buồng ngủ của mình mỗi người 02 lần. Sau mỗi lần mua xong Đ, T1, Hội xin phép Vận sử dụng ma tuý. Vận đồng ý để Đ, T1, H2 sử dụng trái phép chất ma tuý tại buồng ngủ của mình.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người làm chứng. Lời khai của những người này phù hợp với lời khai của bị can về số lần, số tiền và địa điểm.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT-VKSTK ngày 14/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn H, Hoàng Thế V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố Hoàng Thế V về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H khai: Bản thân thân sử dụng trái phép chất ma tuý. Đầu tháng 5/2024 H bắt đầu mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện đến gặp trực tiếp hoặc gọi qua điện thoại, ứng dụng mesenger facebook, zalo bị cáo hẹn địa điểm giao dịch nhận tiền rồi mới đưa ma túy, thường giao dịch tại nhà H, khu vực đường đi lại trong xóm và ở của Hoàng Thế V. Bị cáo được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ được bán cho Đàm Văn Đ 03 lần; Hoàng Văn T1 02 lần, Nông Văn H2 02 lần; Dương Văn T2 03 lần. Tổng cộng, bị cáo đã bán 10 lần cho 04 người thu được số tiền 1.440.000 đồng.

Bị cáo V khai: Bản thân nghiện ma túy nên vào đầu tháng 5/2024, Nông Văn H sang nhà chơi và xin phép bán ma túy tại buồng ngủ của mình, bị cáo đồng ý. Mục đích cho H bán ma túy là để H chia ma túy cho nhằm sử dụng cho bản thân. Bị cáo thấy H bán ma túy cho Đàm Văn Đ, Hoàng Văn T1, Nông Văn H2 tại buồng ngủ của mình mỗi người 02 lần. Mỗi lần mua xong Đ, T1, Hội xin phép bị cáo sử dụng ngay tại buồng ngủ của mình 02 lần bị cáo đều đồng ý.

Tại phiên tòa trong phần kết luận và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn H. Xử phạt các bị cáo Nông Văn Hiền T3 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; Điều 38; Điều 17; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thế V. Xử phạt bị cáo V từ 07 đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 – 08 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 14 – 16 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Nông Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/5/2024 tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng". 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "01 dao lam, 01 kéo, 01 lọ nhựa, 01 quyển vở ô ly, 01 cân tiểu ly tạm giữ đối với Nông Văn H 24/5/2024".

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 một phong bì thư nguyên niêm phong, mặt trước ghi "01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, tạm giữ đối với Nông Văn H ngày 24/5/2024".

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 502.000 đồng.

Trả cho bị cáo V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng màu xanh nước biển, số IMEI 1:354868100527920/01, số IMEI 2: 354869100527928/01 tạm giữ của Hoàng Thế V ngày 24/5/2024.

Truy thu số tiền 940.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bị cáo H bán ma túy.

Buộc các bị cáo chịu mỗi người 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thế V *trình bày lời bào chữa:* Về tội danh và Điều luật áp dụng thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với bị cáo V. Tuy nhiên khi lượng hình xin Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo một số tình tiết: Đối với tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo V là đồng phạm giữ vai trò thứ yếu giúp sức chỉ được đồng ý cho bị cáo H bán ma túy tại chỗ ở của mình bởi bị cáo là người nghiện ma túy, nghĩ rằng mình cho H bán ma túy tại nhà thì sẽ được cho ma túy để sử dụng, bị cáo không được trực tiếp bán ma túy cho người nào, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm

của khung hình phạt. Về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, khi được Đ, T1, Hội xin sử dụng ma túy tại buồng ngủ của mình bị cáo đồng ý và không được hưởng lợi ích gì nên hành vi của bị cáo không nguy hiểm như trường hợp cho thuê, cho mượn địa điểm. Ngoài ra, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có bố đẻ được Bộ G và đào tạo tặng thưởng huy chương về sự nghiệp giáo dục, được T4 vì sự nghiệp thể dục thể thao. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt đối với 02 tội và tổng hợp hình phạt 14 năm tù đối với bị cáo.

Kiểm sát viên tranh luận đối với quan điểm của người bào chữa: Những phần trình bày của người bào chữa Viện kiểm sát đã xem xét và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên vẫn giữ nguyên quan điểm không tranh luận. Việc người bào chữa cho rằng bị cáo Hoàng Thế V đồng ý cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của mình không thuộc hành vi cho thuê, cho mượn mà thuộc hành vi khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là không chính xác. Bởi vì, bị cáo V khi được Đ, T1, Hội xin phép để sử dụng ma túy ngay tại buồng ngủ của Vận thì bị cáo đã đồng ý, điều này đồng nghĩa với việc bị cáo chứa chấp cho người khác sử dụng ma túy nên đã cấu thành tội phạm bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã thực hiện. Kiểm sát viên nhất trí với ý kiến của người bào chữa về việc miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V.

Tại phiên tòa, khi nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở chứng minh được:

Hồi 09 giờ 00 ngày 24/5/2024, tại nhà Nông Văn Hiền ở xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện T phối hợp với Công an xã K phát hiện bắt quả tang Nông Văn H tàng trữ trái phép 2,66 gam ma tuý, loại Heroine. Mục đích H mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. Nông Văn H bán ma tuý 10 lần cho 04 người thu được số tiền 1.440.000 đồng. Ngoài ra, H còn được bán ma tuý cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ.

Hoàng Thế V đồng ý cho Nông Văn H bán ma tuý tại buồng ngủ của mình cho 03 người, mỗi người 02 lần. Sau khi những người này mua ma tuý, V đồng ý cho những người này sử dụng trái phép chất ma tuý tại buồng ngủ của mình.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên mua bán trái phép chất ma tuý và chứa chấp cho nhiều người cùng sử dụng trái phép chất ma túy bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay duy trì sự mất ổn định trật tự xã hội, duy trì và tạo điều kiện cho các tệ nạn xã hội phát triển làm ảnh hưởng đến việc giảm sút sức lao động trong toàn xã hội. Bị cáo Nông Văn H đã bán ma túy 02 lần trở lên nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Đối với Hoàng Thế V khi đồng ý cho Nông Văn H bán ma túy cho 03 người mỗi người 02 lần, sau đó đã đồng ý cho những người nghiện đó sử dụng trái phép chất ma túy tại buồng ngủ của mình do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội chức chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập, biết tôn trọng pháp luật và tiếp tục học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này trở thành người có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo và quan điểm của người người bào chữa đối với tội danh điều luật và hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hoàng Thế V là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3]. Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Về vai trò của các bị cáo đối với tội mua bán trái phép chất ma túy: Trong vụ án này bị cáo Nông Văn H là người giữ vai trò chính, khởi sướng và trực tiếp

mua ma túy về bán cho những người nghiện, trong đó có trao đổi với bị cáo V, xin bị cáo V bán ma túy tại chỗ ở của bị cáo V và được V đồng ý nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo V. Còn bị cáo vận là đồng phạm giữ vai trò thứ yếu hơn, khi bị cáo H xin phép bán ma túy tại chỗ ở của mình bị cáo cũng không được hưởng lợi ích vật chất từ H ngoài việc được H cho ma túy để sử dụng nên bị cáo sẽ chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, riêng bị cáo Hoàng Thế V có bố đẻ được Bộ G và đạo tạo tặng thưởng huy chương về sự nghiệp giáo dục và T4 thể tao tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp thể dục thể thao nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Các bị cáo sử dụng trái phép ma túy là chất Nhà nước cấm dưới mọi hình thức nên đều là người có nhân thân xấu. Bị cáo Nông Văn H trước khi phạm tội lần này đã bị Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 24/5/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục vi phạm pháp luật.

Do đó, các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Nông Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng ngày 24/5/2024". 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "01 dao lam, 01 chiếc kéo, 01 lọ nhựa, 01 quyển vở học sinh có dòng kẻ ô ly, 01 cân tiểu ly thu giữ đối với Nông Văn H ngày 24/5/2024" là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, số IMEI: 353012094624523, số IMED:35301209462452 tạm giữ của Nông Văn H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo dùng điện thoại để trao đổi liên lạc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh nước biển số IMEI 1:354868100527920/01, số IMEI 2: 354869100527928/01 tạm giữ của Hoàng Thế V ngày 24/5/2024. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó trả lại cho bị cáo V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Số tiền 502.000 đồng tạm giữ đối với bị cáo Nông Văn H, số tiền này bị cáo khai là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5]. Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 10 lần cho 04 người thu về số tiền 1.440.000 đồng cần truy thu đối với bị cáo. Đối trừ đi số tiền 502.000 đồng thu giữ, bị cáo còn phải bị truy thu 940.000 đồng

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về các nhận định khác

Đối với Hoàng Văn T1 là người mua ma túy với bị cáo H đang bị khởi tố điều tra ở vụ án khác về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đàm Văn Đ, Nông Văn H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện T xử phạm vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Hoàng Thế V là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí, do đó theo quy định của pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn H.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thế V.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Hoàng Thế V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nông Văn H 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 24/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thế V 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo V phải chấp hành 14 năm tù. thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 24/5/2024.

3. Truy thu: Số tiền 940.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nông Văn H.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Nông Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng ngày 24/5/2024" và 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "01 dao lam, 01 chiếc kéo, 01 lọ nhựa, 01 quyển vở học sinh có dòng kẻ ô ly, 01 cân tiểu ly thu giữ đối với Nông Văn H ngày 24/5/2024".

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, số IMEI: 353012094624523, số IMED:35301209462452 tạm giữ của Nông Văn H.

- Trả bị cáo Hoàng Thế V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh nước biển số IMEI 1:354868100527920/01, số IMEI 2: 354869100527928/01.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 502.000 đồng thu giữ của bị cáo Nông Văn H.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2024.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Thế V.

Bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Khâm Thành *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Thị Hoài